

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **214/2019/DS-ST**
Ngày 30-10-2019
Về việc “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phú;
2. Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Thúy, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 494/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 542/2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 10 năm, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ông Lê Công N, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu dân cư ấp VB, xã VT, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Bị đơn:

1/ Ông Phan Hữu P, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu dân cư ấp VB, xã VT, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2/ Ông Nguyễn Việt L, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu dân cư ấp VB, xã VT, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, ông N có mặt; ông L và ông P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trình bày của bị đơn; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, ngày 17/11/2018 ông Lê Công N cự cãi và đánh nhau với ông Phan Hữu P và ông Nguyễn Việt L. N bị ông P và ông L đánh gây thương tích phải nhập viện điều trị 10 ngày (từ ngày 17 đến ngày 26 tháng 11 năm 2018).

Ông N yêu cầu ông L, ông P liên đới bồi thường chi phí điều trị, mất thu nhập của ông N và mất thu nhập của người chăm sóc là 11.200.000 đồng.

Theo ông P, không nhớ ngày tháng năm 2018, sau khi uống rượu ông P đi mua thiết bị sạt điện thoại thì có gặp ông N. Ông P hỏi chuyện với N thì ông L đến kêu ông P về. Thấy ông L đến, ông N cầm thanh sắt định đánh thì ông P giật lấy. Sau đó ông L và ông N đánh nhau thì được can ngăn. Ông N bỏ chạy vào quán lấy chai nước ngọt đánh trúng vào mũi ông L gây thương tích. Thấy vậy, ông P dùng tay đánh vào vùng mắt ông N thì được mọi người can ngăn. Ông P đồng ý bồi thường cho ông N theo quy định của pháp luật.

Trong các lần Tòa án triệu tập tiến hành hòa giải, ông Nguyễn Việt L đều vắng mặt nên không ghi N được ý kiến. Ông P đang bị tạm giam về một hành vi khác và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Về tài liệu, chứng cứ:

Tài liệu, chứng cứ do ông Lê Công N giao nộp:

- Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình chủ hộ Lê Văn N1;
- Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Công N;
- Các hóa đơn, chứng từ điều trị; Giấy ra viện ngày 26/11/2018.

Tài liệu, chứng cứ do ông Phan Hữu P, ông Nguyễn Việt L giao nộp: không có

Theo yêu cầu của đương sự, Tòa án tiến hành thu thập hồ sơ giải quyết vụ việc của Công an xã VT; xác minh mức thu nhập thực tế của ông Lê Công N; cho tiến hành đối chất nhưng không tiến hành đối chất được do các đương sự vắng mặt.

Tại phiên tòa, Ông Lê Công N xác định thương tích của ông là do ông Nguyễn Việt L và ông Phan Hữu P gây ra. Ông P và ông L dùng tay, chân đánh ông trúng vào vùng đầu, mặt và các vùng khác trên cơ thể. Ông N yêu cầu ông P, ông L bồi thường toàn bộ thiệt hại, gồm: Chi phí điều trị, mất thu N của ông và của người chăm sóc là 11.200.000 đồng.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Ông Nguyễn Việt L vắng mặt lần thứ hai không lý do; ông Phan Hữu P có yêu cầu xét xử vắng mặt, nên tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn là phù hợp các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xác định thương tích của ông Lê Công N là do ông Nguyễn Việt L và ông Phan Hữu P tác động nhưng không tính được tỷ lệ thiệt hại theo phần, nên ông L và ông P phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường. Xét thấy toàn bộ yêu cầu của ông N là có căn cứ nên đề nghị chấp N.

N ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử N định:

[1] Về tố tụng:

Về tư cách tham gia tố tụng: Ông Lê Công N kiện ông Nguyễn Việt L và ông Phan Hữu P. Xác định ông N nguyên đơn; ông L và ông P là đồng bị đơn.

Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông L vắng mặt lần thứ hai không có lý do; ông P có yêu cầu xét xử vắng mặt. Như vậy, các đương sự đã tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông N xác định thương tích của ông là do ông L và ông P gây ra nên ông yêu cầu cả hai người có nghĩa vụ bồi thường. Xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”; là tranh chấp dân sự. Vụ việc xảy ra trên địa bàn huyện An Phú, bị đơn cư trú tại ấp Vĩnh Bình, xã VT, huyện An Phú, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu: Vụ việc xảy ra ngày 17/11/2018, đến ngày 22/4/2019 ông N có đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường. Căn cứ Điều 588 Bộ luật dân sự, xác định vụ việc còn trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Nội dung tranh chấp: Ông N xác định ông bị thương tích vùng đầu, vùng mặt là do bị ông L và ông P dùng tay, chân đánh đá. Ông N yêu cầu ông L và ông P bồi thường các khoản, gồm: Tiền thuốc và chi phí điều trị; mất thu nhập của ông và người nuôi với tổng số tiền 11.200.000 đồng, không yêu cầu xử lý hình sự. Ông P đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật; ông L thì không đồng ý bồi thường mà cho rằng ông cũng bị N gây thương tích, nên tự điều trị.

[5] Xét nội dung tranh chấp:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong sơ và trình bày của ông N; trình bày của ông Phan Hữu P tại Biên bản ghi lời khai ngày 03/9/2019 và hồ sơ giải quyết của Công an xã VT, có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, tại nhà của ông Lê Công N thuộc ấp Vĩnh Bình, xã VT, huyện An Phú, xảy ra việc cự cãi, đánh nhau giữa ông N với ông L và ông P. Ông N cầm thanh sắt nhưng bị P giật lấy, ông L dùng tay đánh trúng N nhiều lần, sau đó được can ngăn. Ông N vào quán lấy chai nước ngọt đánh trúng vào vùng mũi ông L, ông L và P tiếp tục dùng tay, chân đánh đá ông N gây thương tích vùng đầu, mặt. Việc này cũng được ông P, ông L và ông N thừa N, nên không cần phải chứng minh. Do đó, buộc ông L và ông P có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông N.

Ông N yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, mất thu nhập của ông và mất thu nhập của người chăm sóc cho ông trong thời gian điều trị là 11.200.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự, thì người bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm có quyền yêu cầu bồi thường chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, giảm sút; thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút của người bị thiệt hại và người chăm sóc trong thời gian điều trị. Ngoài ra, người gây thiệt hại còn có thể phải trả thêm một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh

thần cho người bị thiệt hại. Tuy nhiên, trong vụ án này, người bị hại Lê Công N chỉ yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, mất thu nhập của N và người chăm sóc cho N trong 10 ngày điều trị. Do đó không xem xét mức bù đắp tổn thất tinh thần.

Theo các tài liệu, chứng cứ ông N cung cấp; xác minh của Tòa án thì ông N điều trị ở Bệnh viện Nhật Tân ngày 17/11/2018; từ ngày 18 đến ngày 26/11/2018 điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang (đều thuộc thành phố Châu Đốc), tổng số ngày điều trị là 10 ngày. Sau khi xem xét các chứng từ điều trị, xác minh nghề nghiệp, mức thu nhập, Hội đồng xét xử chấp N các khoản yêu cầu cụ thể như sau:

Về chi phí điều trị: Chấp N chi phí chụp Citi tại Bệnh viện Nhật Tân; toàn bộ chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh và các khoản chi phí khác là 2.460.011 đồng. Không chấp N 02 tờ giấy ghi tổng số tiền 1.400.000 đồng, bởi chứng từ này không ghi cơ sở điều trị, ngày điều trị và những loại thuốc đã điều trị...nên không đủ cơ sở chấp N theo quy định.

Về mất thu nhập: Theo cung cấp của ông Nguyễn Văn Lợi (công đoàn trưởng) thì ông N bốc vác tại công đoàn do ông phụ trách. Lê Công N là thành viên trong công đoàn, mức thu nhập bình quân từ 500.000 đồng/ ngày, cá biệt có ngày thu nhập 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Do đó, chấp N mất thu nhập của ông N trong 10 ngày nằm viện là 5.000.000 đồng.

Về mất thu nhập của người chăm sóc: Theo ông N, người chăm sóc cho ông trong những ngày ông nằm viện là bà Trần thị Cam (mẹ ông N). Bà Cam không nghề nghiệp ổn định, nên tính mất thu nhập bình quân theo lao động phổ thông tại địa phương, mỗi ngày 200.000 đồng. Như vậy, tiền mất thu nhập của người chăm sóc được tính 10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng.

Do đó, chỉ chấp N toàn bộ thiệt hại thực tế của ông Lê Công N là 9.460.811 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường: Thương tích của ông N được xác định là do ông L và ông P tác động gây ra. Do không xác định được thương tích nào là do ông L gây ra, thương tích nào là do ông P gây ra và mức thiệt hại cụ thể theo phần, nên buộc cả hai cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường theo quy định tại Điều 291 Bộ luật dân sự.

Theo lời khai của ông L và ông P thì trong lúc đánh nhau, ông N có sử dụng chai thủy tinh đánh trúng mũi của ông L gây thương tích. Nếu ông L có tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại thì có thể khởi kiện ông N bằng một vụ án khác.

[6] Về chi phí tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án không phát sinh các chi phí tố tụng, nên các đương sự không phải chịu.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp N một phần, nên ông L và ông P phải chịu án phí phần yêu cầu của ông N được chấp N theo mức án phí có giá ngạch. Ông N không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 584, 585, 586, 590; Điều 291 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Các điều 147, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp Nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Công N,

1/. Buộc ông Nguyễn Việt L và ông Phan Hữu P có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Lê Công N 9.460.811 (*Chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn tám trăm mười một*) đồng.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, ông N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông ông L và ông P không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi, theo mức lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2/. Về án phí: Ông Nguyễn Việt L và ông Phan Hữu P liên đới chịu 473.040 (*Bốn trăm bảy mươi ba nghìn không trăm bốn mươi*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lê Công N không phải chịu án phí.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

3/. *Về quyền kháng cáo:* Án tuyên công khai có mặt ông Lê Công N, thời hạn kháng cáo của ông N là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của ông ông L, ông P là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi N:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- THADS huyện An Phú (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Trần Văn Sáu

